

DI XÃ XUÂN LẬP

DI KHU DÂN CƯ

BẢNG THỐNG KÊ CHI TIẾT SỐ LÔ

DI KHU DÂN CƯ

DI KHU DÂN CƯ

MBQX TỶ LỆ 1/500 KHU CÔNG TRÊN TỔNG TIỂU
T. PHONG CỐC, X. XUÂN MINH - H. THỌ XUÂN

DI KHU DÂN CƯ

DI XÃ XUÂN LẠI

ĐƯỜNG HIỆN TRẠNG

QUỐC LỘ 47B (THỌ XUÂN - YÊN ĐỊNH)

CỬA HÀNG VLXD
TÂN THỦY
XUÂN MINH

DI HUYỆN YÊN ĐỊNH

MỐC TỌA ĐỘ LẬP QUY HOẠCH

TT	X	Y
1	557640.79	2208764.23
2	557638.15	2208651.10
3	557657.95	2208653.87
4	557645.70	2208619.34
5	557536.45	2208470.73
6	557387.21	2208590.10
7	557372.88	2208577.89
8	557339.51	2208571.21
9	557332.04	2208569.88
10	557333.66	2208560.47
11	55722.43	2208537.75
12	557220.70	2208531.89
13	557220.70	2208526.74
14	557204.40	2208529.03
15	557201.48	2208540.17
16	557203.66	2208543.68
17	557142.98	2208775.48
18	557156.05	2208778.87
19	557173.58	2208780.64
20	557192.28	2208779.09
21	557215.11	2208780.17
22	557295.30	2208778.07
23	557296.24	2208768.89
24	557346.30	2208767.72
25	557351.41	2208772.46
26	557516.06	2208770.24
27	557520.13	2208769.37

1	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
2	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
3	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
4	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
5	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
6	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
7	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
8	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
9	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
10	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
11	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
12	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
13	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
14	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
15	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
16	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
17	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
18	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
19	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
20	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
21	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
22	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
23	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
24	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
25	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
26	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533
27	Đất ở nông thôn	30	3.287	2.5	0.533

ĐẤT NHÀ Ở KIỂU CHIA LỎ	ĐẤT BỆ THỤ CỎ VƯỜN	ĐẤT NHÀ VÀN HÒA	ĐẤT CÔNG AN XÃ	ĐẤT TT THỂ DỤC THỂ THAO XÃ	ĐẤT ĐƯỜNG BÊ TÔNG	ĐẤT BÀ ĐỒ XE	ĐẤT CÂY XANH THỂ THAO	RÀNH GIỚI NGHIÊN CỨU QUY HOẠCH	ĐƯỜNG GIAO THÔNG
------------------------	--------------------	-----------------	----------------	----------------------------	-------------------	--------------	-----------------------	--------------------------------	------------------

KÝ HIỆU LỘ ĐẤT	DIỆN TÍCH LỘ ĐẤT	SỐ THỨ TỰ
4131.34	80% 32	CI A1
TẦNG CAO TRUNG BÌNH	HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT	

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:	CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN
KÊM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 24/UBND NGÀY 28 THÁNG 10 NĂM 2021	KÊM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 24/UBND NGÀY 28 THÁNG 10 NĂM 2021
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH, TRÌNH DUYỆT:	CƠ QUAN THẨM ĐỊNH, TRÌNH DUYỆT:
PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG HUYỆN THỌ XUÂN	PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG HUYỆN THỌ XUÂN
BẢO GÁC THẨM ĐỊNH SỐ/BP-UBND NGÀY THÁNG NĂM 2021	BẢO GÁC THẨM ĐỊNH SỐ/BP-UBND NGÀY THÁNG NĂM 2021
CƠ QUAN TỐ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:	CƠ QUAN TỐ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUYỆN THỌ XUÂN	BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUYỆN THỌ XUÂN
KÊM THEO TỜ TRÌNH SỐ 488/TTR-QUA NGÀY 19 THÁNG 10 NĂM 2021	KÊM THEO TỜ TRÌNH SỐ 488/TTR-QUA NGÀY 19 THÁNG 10 NĂM 2021
CƠ QUAN THỎA THUẬN:	CƠ QUAN THỎA THUẬN:
SỞ XÂY DỰNG THANH HÓA	SỞ XÂY DỰNG THANH HÓA
THÀNH GIẢ TÀI VẤN BÀN (XK)002-UBND NGÀY 30 THÁNG 8 NĂM 2021	THÀNH GIẢ TÀI VẤN BÀN (XK)002-UBND NGÀY 30 THÁNG 8 NĂM 2021
CÔNG TRÌNH: DẠY BÊN	CÔNG TRÌNH: DẠY BÊN
QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/500	QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/500
KHU DÂN CƯ MỚI XÃ XUÂN MINH, HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA	KHU DÂN CƯ MỚI XÃ XUÂN MINH, HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA
TÊN BẢN VẼ:	TÊN BẢN VẼ:
BẢN VẼ CHỈ 03	BẢN VẼ CHỈ 03
THIẾT KẾ	THIẾT KẾ
CHỦ TRÌ DỰ ÁN	CHỦ TRÌ DỰ ÁN
CHỦ NHIỆM	CHỦ NHIỆM
QU. KỸ THUẬT	QU. KỸ THUẬT
GIÁM ĐỐC:	GIÁM ĐỐC:
KTS NGUYỄN MẠNH HÙNG	KTS NGUYỄN MẠNH HÙNG
CỘNG TỬ THANH QUÝ HOẠCH XÂY DỰNG MIỀN BẮC	CỘNG TỬ THANH QUÝ HOẠCH XÂY DỰNG MIỀN BẮC
MIỀN BẮC	MIỀN BẮC